TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh A**,sinh năm 1995

Nơi thường trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông **Phan Đình T**,sinh năm 1992

Nơi thường trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Quỳnh A và ông Phan Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Quỳnh A và ông Phan Đình T có 02 (hai) con chung là Phan Nguyễn Quỳnh T1, sinh ngày 31/8/2014 và Phan Anh T2, sinh ngày 31/7/2021. Sau khi ly hôn, giao cháu Phan Nguyễn Quỳnh A1 cho ông T; giao cháu Phan Anh T2 cho bà A1 trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Bà A1, ông T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà A1, ông T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Quỳnh A tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Như vậy bà A phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0008248 ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm. Hoàn trả cho bà A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định chung: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- CC.THA dân sự huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Thành Bắc
Giấy CNKH số 141/2013;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tú Vinh